TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ VINH** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 561/2020/HS-ST
Ngày: 30-11-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VINH, TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hồ Phước Linh

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Trần Thị Như Hoa

2. Bà Nguyễn Thị Xuân Oanh

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Quang Bình – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Bích Yến - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 11 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 534/2020/TLST-HS ngày 03 tháng 11 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 723/2020/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 11 năm 2020, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phạm Tuấn A**; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 29/3/1994; Nơi cư trú: Xóm 2, xã HP, huyện HN, tỉnh Nghệ An; Giới tính: Nam. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Phạm Văn B, sinh năm 1971; Con bà: Nguyễn Thị T, sinh năm 1976; Vợ: Chu Thị Thùy L, sinh năm 1996; Con: Chưa có; Anh, chị em ruột: Có 02 người, bị cáo là con thứ nhất; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 10/7/2015, Bị Công an thành phố Vinh quyết định xử phạt hành chính về hành vi: "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản"; Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/9/2020 đến nay; Có mặt tại phiên tòa.

- Người bị hại: Anh Hồ Anh H, sinh năm 1970; Địa chỉ ở số nhà 26, đường Ngô Đức Kế, thuộc khối 10, phường Hồng Sơn, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An; Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm Tuấn A là nhân viên làm việc tại kho giấy HH, do anh Hồ Anh H(Chủ cửa hàng), có địa chỉ ở số nhà 26, đường NDK, thuộc khối 10, phường HS, thành phố V, tỉnh Nghệ An, nên TA biết cụ thể rõ đường vào ra kho giấy. Do cần tiền tiêu xài, vào khoảng 02 giờ ngày 15/9/2020, TA bắt taxi đi đến kho giấy, mục đính trộm cắp tài sản. Khi đến nơi, TA trèo qua tường rào cổng chính vào bên trong khu vực phòng bán hàng tìm kiếm, phát hiện có 01 (Một) chiếc cặp loại đựng máy tính màu đen, bên trong có số tiền 75.000.000 đồng (Bảy mươi lăm triệu) và 01(Một) chiếc cặp loại đựng máy tính màu đỏ, bên trong có số tiền là 13.000.000 (Mười ba triệu đồng). Tuấn Anh lấy toàn bộ số tiền trong 2 chiếc cặp này, cất giấu vào người rồi tẩu thoát ra ngoài đón xe đi về nhà. Tổng tài sản mà Phạm Tuấn A chiếm đoạt 88.000.000 đồng (Tám mươi tám triệu). Sau khi chiếm đoạt được số tiền trên, TA đã sử dụng 11.000.000đ (Mười một triệu đồng) mua 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XR và tiêu xài cá nhân hết 27.000.000 đồng (Hai mươi bảy triệu).

Đến khoảng 22 giờ 30 phút ngày 15/9/2020, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật và biết đang bị Công an điều tra nên Phạm Tuấn A đến Công an thành phố Vinh xin đầu thú, đồng thời giao nộp lại 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XR cùng số tiền 50.000.000 đồng (Năm mươi triệu) còn lại.

Về trách nhiệm dân sự: Tài sản mà Phạm Tuấn A chiếm đoạt 88.000.000 đồng (Tám mươi tám triệu), là của anh Hồ Anh H. Hiện anh H đã được nhận lại số tiền 50.000.000đ (Năm mươi triệu đồng) và thỏa thuận nhận lại chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XR với trị giá 11.000.000 đồng (Mười một triệu), gia đình Phạm Tuấn A bồi thường cho anh H 10.000.000 đồng (Mười triệu). Tại phiên tòa, gia đình bị cáo lại tiếp tục bồi thường số tiền còn thiếu là 17.000.000đ cho anh H. Anh Hiền đã nhận lại toàn bộ số tiền bị lấy trộm từ bị cáo và người nhà của bị cáo, không yêu cầu gì thêm về phần dân sự.

Bản Cáo trạng số 565/CT-VKS-HS ngày 02 tháng 11 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An truy tố bị cáo Phạm Tuấn A về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 2 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An giữ quyền công tố và tranh luận: giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Phạm Tuấn A về tội "Trộm cắp tài sản", đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c

khoản 2 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Phạm Tuấn A từ 2 năm tù đến 2 năm 6 tháng tù. Về phần dân sự: Đã thực hiện xong phần bồi thường dân sự; Về vật chứng: đã xử lý.Về án phí: buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo hoàn toàn thừa nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng của Viện kiểm sát thành phố Vinh đã quy kết và không tranh luận gì mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người bị hại trong vụ án có mặt, trình bày: Vấn đề dân sự bị cáo và gia đình đã thực hiện xong nên không có yêu cầu gì, về vấn đề hình sự thì xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo Phạm Tuấn A.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thành phố Vinh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về nội dung:

[2.1]. Tại phiên toà hôm nay, bị cáo Phạm Tuấn A đều khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát quy kết. Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra, truy tố, phù hợp với lời khai của người bị hại, vật chứng thu giữ và các tài liệu khác có tại hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, tranh tụng tại phiên toà. Như vậy có đủ cơ sở kết luận: Vào hồi 02 giờ ngày 15/9/2020, tại kho giấy Hải Hiền của anh Hồ Anh H, có địa chỉ ở số nhà 26, đường Ngô Đức Kế, thuộc khối 10, phường HS, thành phố V, Tỉnh Nghệ An. Phạm Tuấn A đã trèo tường rào đột nhập vào phòng bán hàng, lén lút chiếm đoạt của anh H tổng số tiền 88000.000 đồng (Tám mươi tám triệu đồng), được để trong hai chiếc cặp màu đen và màu đỏ. Sau khi chiếm đoạt được tài sản, TA sử dụng 11.000.000đ (Mười một triệu đồng) mua 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XR, tiêu xài cá nhân hết 27.000.000đ (Hai mươi bảy triệu đồng), còn 50.000.000 đồng đưa về nhà cất

giấu. Đến 22 giờ 30 phút ngày 15/9/2020, Phạm Tuấn A ra đầu thú, giao nộp lại 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XR và số tiền 50.000.000đ (Năm mươi triệu đồng). Như vậy, hành vi của bị cáo đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản". Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015.

[2.2]. Tính chất vụ án là ít nghiêm trọng nhưng hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ nên cần xử phạt nghiêm.

Xét về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Phạm Tuấn A không có.

Xét về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Phạm Tuấn A có nhiều tình tiết giảm nhẹ như: trong qúa trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã khắc phục hậu quả là trả lại tài sản và bồi thường thiệt hại cho người bị hại; người bị hại viết đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo; sau khi phạm tội tự nguyện đi đầu thú, nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b,s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi quyết định hình phạt để cho bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà cải tạo tốt, sớm quay lại với cộng đồng xã hội, trở thành người công dân tốt, có ích cho xã hội.

[2.3] Về hình phạt bổ sung: tại khoản 5 Điều 173 của Bộ luật Hình sự quy định "Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng...", do đó bị cáo Phạm Tuấn A có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy nghề nghiệp của bị cáo là lao động tự do, thu nhập và công việc không ổn định, hoàn cảnh khó khăn nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[2.4] Về bồi thường dân sự: Tài sản mà Phạm Tuấn A chiếm đoạt 88.000.000 đồng (Tám mươi tám triệu), là của anh Hồ Anh H. Hiện anh Hiền đã được nhận lại số tiền 50.000.000đ (Năm mươi triệu đồng) và thỏa thuận nhận lại chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XR với trị giá 11.000.000 đồng (Mười một triệu), gia đình Phạm Tuấn A bồi thường cho anh H 10.000.000 đồng (Mười triệu). Tại phiên tòa, gia đình bị cáo lại tiếp tục bồi thường số tiền còn thiếu là 17.000.000đ cho anh H, anh H đã nhận lại toàn bộ số tiền bị lấy trộm từ

bị cáo và người nhà của bị cáo. Như vậy, về phần dân sự đã được thực hiện xong nên HĐXX không xem xét quyết định phần dân sự.

[2.5]. Về vật chứng trong vụ án: Về phần vật chứng của vụ án đã được xử lý xong, không có mâu thuẫn hay khiếu nại nào nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[2.6]. Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Phạm Tuấn A phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Căn cứ vào điểm c khoản 2 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Bộ luật hình sự năm 2015, Xử phạt bị cáo Phạm Tuấn A 2(Hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt, tạm giữ, tạm giam 15/9/2020.

Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Phạm Tuấn A phải chịu 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An.

Nơi nhận:
- *Viện kiểm sát ND thành phố Vinh;*
- *Chi cục THADS thành phố Vinh;*
- *Công an thành phố Vinh;*
- *Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An;*
- *Viện kiểm sát ND tỉnh Nghệ An;*
- *Sở Tư pháp tỉnh Nghệ An;*
- *Bị cáo;người bị hại;*
- *Lưu hồ sơ*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

HỒ PHƯỚC LINH